Đếm số lần xuất hiện số Fibonacci trong mảng

Mỗi gói tin gồm tối thiểu 2 trường

- type: int 4 bytes, little endian, là loại gói tin

- len: int 4 bytes, little endian, là độ dài mảng data đi kèm đằng sau

Mỗi gói tin có thể kèm theo mảng data có độ dài len

Mỗi phần tử của mảng có kiểu: int 4 bytes, little endian

Type:

0: PKT\_HELLO

- là gói tin đầu tiên trao đổi, bắt buộc phải có

- data theo sau là string chứa mã sinh viên (bắt buộc)

- độ dài của mã sinh viên chứa trong trường len.

1: PKT\_CALC

- Server sẽ gửi yêu cầu tính toán qua gói tin này

- Trường len có giá trị bằng: (số phần tử của mảng). Số phần tử của mảng nằm trong khoảng (10 – 16000)

- data kèm theo là mảng các số nguyên có giá trị nằm trong khoảng (0 -­ (2­32-1))

2: PKT\_RESULT

Client gửi kết quả bằng gói tin này sau khi nhân gói PKT\_CALC

Trường len có giá trị bằng 1

Data: Số lần xuất hiện các số Fibonacci trong mảng đã nhận

- 3: PKT\_BYE

- Server từ chối kết quả, kết nối chấm dứt

- 4: PKT\_FLAG

- Server gửi gói tin này sau khi client trả lời hết toàn bộ câu hỏi

- Trường len có giá trị bằng độ dài flag

- data theo sau là flag có độ dài len

- Kết nối chấm dứt